

Số : 02/TB-BQLDA

Nghi Xuân, ngày 03 tháng 02 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc Khởi công xây dựng công trình: Hệ thống tiêu thoát nước thị trấn Tiên Điền đoạn từ tuyến đường LX1 đến cống tiêu số 7 đê hữu Sông Lam

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Điền;
- Đơn vị thi công, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát.

1. Tên chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án ĐTXD cơ bản huyện Nghi Xuân.
- + Địa chỉ: Tổ dân phố 1- TT. Tiên Điền - huyện Nghi Xuân - tỉnh Hà Tĩnh.
- + Số điện thoại: 02393.827.737.

- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân.

2. Đơn vị quản lý dự án: Ban quản lý dự án ĐTXD cơ bản huyện.

3. Tên công trình: Hệ thống tiêu thoát nước thị trấn Tiên Điền đoạn từ tuyến đường LX1 đến cống tiêu số 7 đê hữu Sông Lam.

4. Tên gói thầu: Gói thầu 01.XL: Xây lắp.

- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
- Quy mô công trình:

a. Tuyến kênh:

Nạo vét và gia cố hệ thống kênh tiêu thị trấn Tiên Điền với tổng chiều dài $L = 1.500,2m$, gồm 2 tuyến: Tuyến chính dài $L_1=839,4m$ (điểm đầu nối với cống qua đường HL26, điểm cuối nối vào cống số 7 đê hữu Sông Lam); tuyến nhánh dài $L_2 = 660,8m$ (điểm đầu tại ngã ba cầu Bản đường HL26, điểm cuối đổ vào kênh chính tại K0+261,60).

Tổng hợp các chỉ tiêu kỹ thuật kênh

TT	Tên, đoạn tuyến	Chỉ tiêu kỹ thuật								
		Chiều dài (m)	F(tiêu) (ha)	Q _{tiêu} (m ³ /s)	Q _{tmax} (m ³ /s)	B _K (m)	H _{tk} (ms)	i (10 ⁻³)	n	m
1	Tuyến chính	839,4								
-	K0+00÷K0+261,6	261,6	156,0	5,74	6,89	4,60	1,40	2,0	0,017	0,0
-	K0+261,6÷K0+431,3	169,7	246,0	9,05	10,86	12,00	1,40	0,4	0,03	0,0
-	K0+431,3÷K0+634,1	202,8	264,5	9,73	11,68	14,00	1,40	0,4	0,03	0,0
-	K0+634,1÷K0+683	48,9	Đoạn qua cầu Hối Lở giữ nguyên theo hiện trạng							
-	K0+683÷K0+839,4	156,4	283,3	10,43	12,51	15,00	1,40	0,4	0,03	2,0
2	Tuyến nhánh K0+21,4÷K0+682,2	660,8	90,0	3,30	3,96	2,00	1,30	3	0,017	0,0
	Tổng	1.500,2								

+ Đoạn 1 dài 261,6m (từ K0+00 đến K0+261,6): Kênh mặt cắt hình chữ nhật, kết cấu bằng bê tông cốt thép M200 đá (1x2)cm loại 1; thành và đáy kênh dày 20cm, dưới là lớp bê tông lót M100 đá (4x6)cm, dày 10cm. Dọc theo chiều dài tuyến kênh 10m bố trí 1 khe lún bằng 2 lớp giấy dầu nhựa đường và 4 giằng ngang bằng BTCT M200 đá (1x2)cm loại 1, kích thước (20x20)cm.

+ Đoạn 2 dài 372,5m (từ K0+261,6 đến K0+634,1): Kênh mặt cắt hình chữ nhật; kênh 2 bên được gia cố bằng tường BTCT M200 đá (1x2)cm loại 1, dọc theo chiều dài cứ 10m bố trí một khe lún bằng 2 lớp giấy dầu nhựa đường, bờ kênh được đắp đất bảo vệ hệ số đầm chặt K=0,9, bờ hữu đắp đường phục vụ thi công, mặt đường rộng 3,0m được rải cấp phối subbase dày 20cm.

+ Đoạn 3 dài 156,4m (từ K0+683 đến K0+839,4): Kênh mặt cắt hình thang, hệ số mái m = 2,0, gia cố mái kênh bằng tấm lát bê tông cốt thép M200 đá (1x2)cm loại 1 đổ tại chỗ, dày 15cm, trên lớp bạt xác rắn; dọc theo chiều dài kênh cứ 5,0m bố trí 01 khe lún bằng giấy dầu nhựa đường 02 lớp; mái kênh mỗi bên bố trí 02 hàng ống lọc thoát nước bằng ống nhựa PVC D32mm, khoảng cách giữa hai hàng 2,5m, khoảng cách giữa các ống trong hàng là 1,0m, đầu ống cắm vào mái đất để thu nước được đặt trên túi lọc bằng đá dăm lót (1x2)cm loại 2 và vải lọc; mái kênh đắp áp trực bằng đất đầm chặt K = 0,95; $\gamma_{tk} = 1,74T/m^3$; hệ chân mái kênh là lăng thể đá hộc ghép chèn chặt dày 30cm; bề rộng 1,50m; phía dưới lót đá dăm (1x2)cm loại 2, dày 10cm và lớp vải địa kỹ thuật; mặt đỉnh bờ kênh hai bên gia cố đường hành lang rộng 2,5m, bằng kết cấu bê tông M200 đá (1x2)cm loại 1, dày 20cm trên lớp bạt xác rắn, cứ 5m bố trí 1 khớp nối giấy dầu tấm nhựa đường, phía trong bố trí lè đắp đất rộng 0,5m.

+ Tuyến kênh nhánh dài 660,8m (từ K0+21,4 đến K0+682,2): Mặt cắt ngang hình chữ nhật, khẩu độ lòng kênh (bxh) = (2,0x1,3)m; thành và đáy kênh



dày 20cm, đáy là lớp bê tông lót M100 đá (4x6)cm dày 10cm. Dọc theo chiều dài tuyến kênh 10m bố trí 01 khe lún bằng 2 lớp giấy dầu nhựa đường và 5 giằng ngang bằng BTCT M200 đá (1x2)cm loại 1, tiết diện giằng (20x20)cm. Riêng tuyến kênh đoạn K0+21,4 đến K0+318 (dài 296,6 m) đi qua khu dân cư nên được gia cố thêm tấm nắp đáy kênh, kết cấu tấm nắp bằng bê tông cốt thép M200 đá (1x2)cm loại 1, kích thước (2,4x0,5x0,15)cm.

b. Công trình trên kênh: Có 11 công trình tiêu vào kênh, 7 cống qua đường và nối dài 3 cống tiêu vào kênh; kết cấu bằng bê tông và bê tông cốt thép M200 đá (1x2)cm; các thông số chủ yếu như sau:

STT	Vị trí	Cao trình đáy (m)	(BxH)/ ϕ (m)	Chiều dài (m)
I	Tuyến chính			
1	Cửa tiêu bờ Hữu tại K0+61,7	+1,22	$\phi=0,4$	7,57
2	Cửa tiêu bờ hữu tại K0+127,5	+1,09	$\phi=0,4$	7,57
3	Cửa tiêu bờ hữu tại K0+183,6	+0,98	$\phi=0,4$	7,57
4	Cửa tiêu bờ hữu tại K0+280,8	+0,69	$\phi=0,6$	7,57
5	Cửa tiêu bờ hữu tại K0+484,0	+0,93	$\phi=0,4$	7,52
6	Cửa tiêu bờ hữu tại K0+547,0	+0,90	$\phi=0,4$	7,52
7	Cửa tiêu bờ hữu tại K0+832,4	-0,16	$\phi=1,0$	10,14
8	Cửa tiêu bờ tả tại K0+370,1	+0,98	$\phi=0,4$	4,4
9	Cửa tiêu bờ tả tại K0+420,7	+0,95	$\phi=0,4$	4,4
10	Cửa tiêu bờ tả tại K0+523	+0,91	$\phi=0,4$	4,4
11	Cửa tiêu bờ tả tại K0+832,4	-0,16	$\phi=1,0$	10,14
II	Tuyến nhánh			
1	Cống qua đường tại K0+60,2	+2,39	2,0x1,5	5,0
2	Cống qua đường tại K0+070	+2,39	2,0x1,5	5,0
3	Cống qua đường tại K0+125,5	+2,19	2,0x1,5	5,0
4	Cống qua đường tại K0+189,7	+1,99	2,0x1,5	5,0
5	Cống qua đường tại K0+228	+1,88	2,0x1,5	5,0
6	Cống qua đường tại K0+312	+1,62	2,0x1,3	5,0
7	Cống qua đường tại K0+500	+1,07	2,0x1,3	5,0
8	Cống nối dài K0+91	+2,29	0,6x0,6	4,2
9	Cống nối dài K0+240	+1,84	0,6x0,6	4,2
10	Cống nối dài K0+289	+1,70	0,6x0,6	4,2

c. Đường thi công kết hợp phục vụ dân sinh dài 134,5m; bề rộng nền đường từ (4,5÷6,0)m, bề rộng mặt đường (3,5÷5,0)m; bề rộng lề $B_{l\grave{e}}=2 \times 0,5=1,00\text{m}$; kết cấu mặt đường bằng BTXM M200 đá (1x2)cm, dày 20cm, dưới là lớp móng bằng cấp phối đá dăm loại 2 dày 20cm; lề và nền đường đắp

NGH
 AN L
 HƯTI
 DUNG
 BẮN
 YEN
 H

đất đầm chặt $K = 0,95$; tuyến đường đoạn qua khu dân cư từ K0+00 đến K0+80 (dài 80m), lề bờ trái bố trí rãnh thoát nước, kích thước $(b \times h) = (50 \times 50)$ cm, kết cấu bằng BTCT M200 đá (1×2) cm, dày 15cm.

5. Danh sách các nhà thầu:

- Nhà thầu tư vấn khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng 506.
- Nhà thầu Tư vấn giám sát: Công ty cổ phần xây dựng INTRACOM.
- Nhà thầu thi công: Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Đông Đô.

6. Ngày khởi công: 05/2/2021.

7. Tiến độ thi công: 266 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Ban quản lý dự án đầu tư XD CB huyện Nghi Xuân xin thông báo đến các đơn vị để biết và theo dõi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Ban QLDA.



Nguyễn Xuân Hải